

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH AN GIANG
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ DÂN TỘC NỘI TRÚ



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP
(ĐỐI TƯỢNG TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ)

NGHỀ: HÀN

.....

(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-TCNDT, ngàytháng..... năm 2017 của Hiệu trưởng trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú An Giang)

Tri Tôn, tháng 6 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

Tên nghề: Hàn

Mã ngành, nghề: 5520123

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương.

Thời gian đào tạo: 02 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo công nhân hàn có kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm ở trình độ trung cấp, có đủ năng lực thực hiện được công việc của người thợ hàn; có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức công nghiệp, tác phong công nghiệp; có sức khỏe tốt đáp ứng được với thực tế sản xuất hiện nay.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

- + Trình bày được các phương pháp chế tạo phôi hàn;
- + Giải thích được các vị trí hàn (1G, 2G, 3G, 4G, 1F, 2F, 3F, 4F, 5G);
- + Đọc, giải thích được các ký hiệu vật liệu hàn, vật liệu cơ bản;
- + Trình bày được phạm vi ứng dụng của các phương pháp hàn (SMAW, MAG/MIG, TIG, hàn khí,...);
- + Trình bày được nguyên lý cấu tạo, vận hành được các trang thiết bị hàn (SMAW, MAG/MIG, TIG, hàn khí,...);
- + Tính toán được chế độ hàn hợp lý;
- + Trình bày được các khuyết tật của mối hàn (SMAW, MAG/MIG, hàn khí, TIG), nguyên nhân và biện pháp đề phòng;
- + Trình bày được các ký hiệu mối hàn, phương pháp hàn trên bản vẽ kỹ thuật;
- + Trình bày và giải thích được quy trình hàn, chọn được vật liệu hàn áp dụng vào thực tế của sản xuất;
- + Thực hiện được biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy, nổ và cấp cứu người khi bị tai nạn xảy ra.

- Kỹ năng:

- + Chế tạo được phôi hàn theo yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ bằng mỏ cắt khí bằng tay, Plasma;
- + Gá lắp được các kết cấu hàn ở các vị trí khác nhau theo yêu cầu kỹ thuật;

+ Vận hành, điều chỉnh được chế độ hàn trên máy hàn (SMAW, MAG/MIG, TIG, hàn khí,...);

+ Đấu nối thiết bị hàn (SMAW, MAG/MIG, TIG, hàn khí,...) một cách thành thạo;

+ Khai triển được các hình gò đơn giản đến phức tạp;

+ Hàn được các mối hàn bằng phương pháp hàn Hồ quang tay (SMAW), có kết cấu đơn giản đến phức tạp, như mối hàn góc (1F – 3F), mối hàn giáp mối từ (1G – 3G), mối hàn ống từ vị trí hàn (1G, 2G, 5G) của thép các bon thường, có chất lượng mối hàn theo yêu cầu kỹ thuật của bản vẽ;

+ Hàn được các mối hàn bằng phương pháp hàn khí (OAW) có kết cấu đơn giản;

+ Hàn được các mối hàn MIG/MAG vị trí hàn 1F - 3F, 1G - 3G đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật;

+ Hàn được các mối hàn TIG cơ bản đến nâng cao;

+ Tiện được chi tiết dạng trục, lỗ, ren,... đúng kích thước và độ nhám bề mặt theo yêu cầu bản vẽ;

+ Sửa chữa được các sai hỏng thường gặp của mối hàn, biết nguyên nhân và biện pháp khắc phục hay đề phòng;

+ Bảo dưỡng được các thiết bị, máy hàn thông dụng;

- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

+ Làm việc cá nhân hoặc nhóm tốt trong môi trường áp lực cao;

+ Xử lý được các tình huống kỹ thuật trong thực tế thi công;

+ Chịu trách nhiệm tốt về kỹ thuật và an toàn lao động khi thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- *Chính trị, đạo đức:*

+ Có hiểu biết một số kiến thức phổ thông về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Hiến pháp, Pháp luật, Luật Lao động;

+ Nắm vững quyền và nghĩa vụ của người công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

+ Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam, phát huy truyền thống của giai cấp công nhân Việt Nam;

+ Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp nhằm tạo điều kiện sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

- *Thể chất và quốc phòng:*

+ Có hiểu biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường, có thói quen rèn luyện thân thể, đạt tiêu chuẩn sức khoẻ theo quy định nghề đào tạo;

+ Có những kiến thức, kỹ năng cơ bản cần thiết theo chương trình Giáo dục quốc phòng - An ninh;

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sau khi tốt nghiệp sẽ làm việc tại các công ty, doanh nghiệp Nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn có nghề Hàn;
- Công tác trong nước hoặc đi xuất khẩu lao động sang nước ngoài.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 21
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1662 giờ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 285 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1377 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 443 giờ; thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1219 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/kiểm tra
I	Các môn học chung	14	285	126	139	20
MH 01	Chính trị	2	30	22	6	2
MH 02	Pháp luật	1	15	11	3	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	3	24	3
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	6	120	47	65	8
MH 05	Tin học	1	30	13	15	2
MH 06	Tiếng Anh	3	60	30	26	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	54	1377	315	1018	44
II.1	Các môn học, mô đun cơ sở	15	255	173	66	16
MH 07	Vẽ kỹ thuật cơ khí	4	75	45	26	4
MH 08	Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật	3	45	30	12	3

MH 09	Cơ kỹ thuật	3	45	36	6	3
MH 10	Kỹ thuật an toàn và Bảo hộ lao động	2	30	24	4	2
MH 11	Vật liệu cơ khí	2	30	28	0	2
MĐ 12	Kỹ năng thực hành xã hội	1	30	10	18	2
II.2	Các môn học, chuyên môn	39	1122	142	952	28
MĐ 13	Chế tạo phôi hàn	3	60	15	42	3
MĐ 14	Hàn hồ quang tay	6	172	20	148	4
MĐ 15	Hàn MIG/MAG	5	140	20	116	4
MĐ 16	Hàn TIG	5	120	20	96	4
MĐ 17	Hàn khí	5	120	20	96	4
MĐ 18	Thực hành tiện cơ bản	5	120	20	96	4
MĐ 19	Khai triển hình gò	3	80	14	63	3
MĐ 20	Hàn tiếp xúc	1	30	3	25	2
MĐ 21	Thực tập sản xuất	6	280	0	280	0
Tổng cộng		68	1662	441	1157	64

* *Ghi chú:* Thời gian kiểm tra lý thuyết được tính vào giờ lý thuyết, kiểm tra thực hành được tính vào giờ thực hành.

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Hoạt động giáo dục ngoại khóa

Thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày.
2	Văn hóa, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày từ 19 giờ đến 21 giờ
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư đọc sách và tài liệu tham khảo	Tất cả các ngày làm việc trong tuần.

4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động tập thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt theo chuyên đề
5	Đi thực tế tham quan thực nghiệm tại các xí nghiệp, nhà máy, công ty, cơ sở sản xuất ...	Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học

4.2. Kiểm tra kết thúc môn học:

- Kiểm tra kết thúc môn học, mô đun thực hiện theo : thực hiện theo Thông tư số 09/2017/TT-LĐTBXH, ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, thực hành
- Thời gian kiểm tra: Lý thuyết không quá 120 phút, thực hành không quá 8 giờ.
- Hoạch bài kiểm tra mang tính tích hợp: vừa lý thuyết vừa thực hành, thời gian dành cho phần kiểm tra lý thuyết không quá 45% so với thời gian thực hành.

4.3. Thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng nghề và đủ điều kiện sẽ được dự thi tốt nghiệp.
- Nội dung thi tốt nghiệp gồm: Môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề ; Thực hành nghề. Cụ thể:

TT	Môn thi tốt nghiệp	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Viết Trắc nghiệm	90 phút Từ 45 đến 60 phút
2	Lý thuyết tổng hợp nghề	Viết, trắc nghiệm Vấn đáp	Không quá 180 phút 40 phút chuẩn bị và 20 phút trả lời cho 1 học sinh
3	Thực hành nghề	Thực hành	Không quá 24 giờ (Ngày không quá 8 giờ)

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng trung cấp theo quy định của trường.